

BÁO CÁO

Tổng kết thi hành Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015

Phần I

KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Kim Phượng là xã nằm ở Phía bắc huyện Định Hóa, có tổng diện tích tự nhiên là 2.266,7 ha, có 9 dân tộc anh em cùng chung sống, quy mô dân số 1.516 hộ, 5.998 nhân khẩu;

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, nhất là sau thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ nhất của cấp xã đến nay, bộ máy chính quyền địa phương xã Kim Phượng đã được kiện toàn, đảm bảo số lượng, chất lượng, cơ cấu tổ chức của HĐND xã được bố trí theo quy định. Bộ máy chính quyền địa phương được tổ chức hoạt động đúng theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn.

1. Thuận lợi

- Sau khi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 ra đời, Quốc hội ban hành nhiều Luật, Pháp lệnh, Chính phủ ban hành các Nghị định, các bộ, ngành ban hành các thông tư, văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

- Đại bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đoàn kết, thống nhất, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương, trong đó có Luật tổ chức chính quyền địa phương.

- Chính quyền địa phương đã kịp thời cụ thể hóa, tổ chức thực hiện Luật chính quyền địa phương phù hợp với thực tiễn địa phương.

2. Hạn chế

Việc thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn còn có một số hạn chế như: tổng số cán bộ, công chức cho một xã hiện nay là từ 19 đến 22 người. Trong đó, cán bộ đoàn thể và các vị trí cán bộ chủ chốt đã

chiếm đến 10 vị trí, còn lại chỉ có 9 đến 12 vị trí là công chức chuyên môn. Cơ cấu này chưa hợp lý bởi số lượng cán bộ đoàn thể làm phong trào nhiều, trong khi công chức chuyên môn làm nghiệp vụ ít, lại có quy định về khung số lượng cán bộ, công chức ở những xã loại I, II, II (xã loại I có thể có 2 phó chủ tịch UBND xã) càng chiếm thêm vị trí dành cho công chức chuyên môn trực tiếp giải quyết công việc hành chính, gây ra áp lực không hề nhỏ trong việc tinh giản biên chế và trong giải quyết công việc đối với công chức xã.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT

1. Công tác phổ biến, triển khai thi hành Luật

1.1. Công tác triển khai.

Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch của cấp trên, đã cử và tạo mọi điều kiện thuận lợi để Thường trực HĐND, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã, công chức xã tham gia các lớp tập huấn, phổ biến Luật và các nội dung liên quan. Công tác quán triệt, phổ biến, triển khai Luật được thực hiện nghiêm túc, đã góp phần giúp cho cán bộ, công chức, đại biểu Hội đồng nhân dân xã nắm chắc những nội dung cơ bản của Luật, các văn bản quy phạm pháp luật thi hành Luật tổ chức chính quyền địa phương, cũng như quá trình triển khai, tổ chức thi hành Luật trên địa bàn xã.

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật

Căn cứ đề cương Phòng Tư pháp biên soạn tuyên truyền Luật Tổ chức chính quyền địa phương, UBND xã đã phối hợp với Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật huyện tổ chức tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong xã; xã tổ chức nhiều hội nghị tuyên truyền Luật tổ chức chính quyền địa phương tới nhân dân thông qua các buổi hội nghị xóm, hội nghị Trợ giúp pháp lý...đồng thời, UBND xã cũng quan tâm tuyên truyền nội dung và những điểm mới của Luật trên các phương tiện thông tin đại phát thanh, cụm loa của các xóm trên địa bàn xã.

2. Công tác ban hành các văn bản thi hành pháp luật

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi bổ sung năm 2019, Chính quyền địa phương xã Kim Phượng đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về bầu cử Đại biểu HĐND, các cấp; ban hành các văn bản về thực hiện quy trình bầu, bổ nhiệm, phê chuẩn cán bộ trong kỳ họp thứ nhất HĐND xã.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương để ban hành quy chế làm việc nhiệm kỳ 2016 – 2021, 2021 – 2026 của HĐND và UBND xã.

Phần II

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT

I. VỀ NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Tổ chức đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015, việc tổ chức sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã được thực hiện xong từ ngày 01/01/2020. Cụ thể là sáp nhập xã Kim Sơn vào xã Kim Phượng để thành lập một đơn vị hành chính mới lấy tên là xã Kim Phượng có diện tích 22,67 km², dân số 6008 người.

Sau khi sáp nhập xã, xã Kim Phượng xếp loại ĐVHC cấp xã loại II. Đến năm 2023, qua quá trình rà soát các tiêu chuẩn và chấm điểm theo hướng dẫn, xã Kim Phượng đã được UBND tỉnh Thái Nguyên công nhận là ĐVHC xã loại I.

Việc thực hiện các quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương trong tổ chức sắp xếp ĐVHC cấp xã và phân loại ĐVHC xã rất thuận lợi, không có bất cập vướng mắc từ các quy định của Luật và quá trình thực hiện.

2. Quy định về nguyên tắc tổ chức của chính quyền địa phương, các quy định về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của CQDP; về HĐND, Tiêu chuẩn của đại biểu HĐND; về UBND xã

* Nguyên tắc hoạt động của chính quyền địa phương là tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, quản lý đơn vị hành chính xã bằng pháp luật, đảm bảo việc tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương không được tiến hành một cách tùy tiện, độc đoán theo ý chí cá nhân của người cầm quyền mà phải dựa trên cơ sở các quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ bảo đảm sự chỉ đạo, lãnh đạo tập trung, thống nhất của cấp trên với cấp dưới và mở rộng dân chủ, phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của cấp dưới; phải coi trọng vai trò của tập thể và đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân của người lãnh đạo; phát huy tính năng động, sáng tạo của cấp dưới và đảm bảo sự chỉ đạo tập trung thống nhất của cấp trên; quyết định thuộc về số đông nhưng phải lắng nghe ý kiến của thiểu số.

Chính quyền địa phương hướng tới tiêu chuẩn hiện đại, minh bạch, phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, làm việc theo chế độ hội nghị để quán triệt, tổ chức triển khai những chủ trương, chính sách lớn, quan trọng và cấp bách của Đảng và nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý được phân công; tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết chuyên đề; tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết đánh giá chương trình công tác hàng năm.

* HĐND xã được xác định là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên. Đại biểu HĐND khoá II, nhiệm kỳ 2021-2026 có đầy đủ phẩm chất chính trị, trình độ học vấn, chuyên

môn nghiệp vụ đáp ứng theo Luật định. Số lượng đại biểu HĐND xã được bầu ra 18/21 đại biểu, bầu thiếu 02 đại biểu, 01 đại biểu tự xin thôi làm nhiệm vụ.

* UBND xã là cơ quan chấp hành của HĐND, cơ quan hành chính nhà nước ở xã, chịu trách nhiệm trước nhân dân, HĐND xã và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên. UBND xã Kim Phượng có đủ công chức chuyên môn tham mưu cho UBND xã trong giải quyết TTHC trong các lĩnh vực chuyên môn theo quy định. Tổng số công chức xã có 12 người.

3. Phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương

Thực hiện tốt nguyên tắc phân cấp, phân quyền trong tổ chức bộ máy chính quyền địa phương. Chính quyền địa phương cấp xã thực hiện việc tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn. Chịu trách nhiệm trong việc đề xuất và tự chủ nguồn lực ngân sách trong việc thực hiện các nhiệm vụ đã được cấp trên phân cấp, phân quyền cho.

Ngay sau khi kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền xã sau sáp nhập xã, UBND xã Kim Phượng đã ban hành Quyết định phân công công tác đối với Chủ tịch UBND xã, Phó Chủ tịch UBND xã, các ủy viên UBND. Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn và tổ dân phố; Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. UBND xã đã phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các công chức chuyên môn, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả, không chông chéo.

4. Mối quan hệ công tác giữa chính quyền địa phương với UB MTTQ xã và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương

Chính quyền địa phương luôn tạo điều kiện để UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia công tác xây dựng chính quyền. thực hiện chính sách, pháp luật của nhà nước, giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của CQĐP.

Hoạt động cụ thể của MTTQ là giám sát, phản biện, tiếp thu ý kiến kiến nghị của cử tri gửi tới chính quyền cùng cấp. Chính quyền địa phương có trách nhiệm lắng nghe, giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri nói chung, của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội để xây dựng chính quyền và phát triển KTXH ở địa phương.

II. VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND XÃ

1. Cơ cấu tổ chức của HĐND, Thường trực HĐND, các ban của HĐND

(Có biểu kèm theo)

Cơ cấu tổ chức bộ máy của HĐND cấp xã bảo đảm theo Luật định: Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã gồm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, một Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. Hội đồng nhân dân xã thành lập Ban pháp chế, Ban kinh tế - xã hội. Ban của Hội đồng nhân dân xã gồm có Trưởng ban, một Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Số lượng Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân xã do Hội đồng nhân dân xã quyết định. Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân xã hoạt động kiêm nhiệm.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, Thường trực HĐND, các ban của HĐND cấp xã

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, HĐND xã triệu tập các kỳ họp thường lệ và kỳ họp chuyên đề khi cần thiết. Kỳ họp thường lệ được tổ chức 2 lần / năm, kỳ họp chuyên đề tổ chức khi có phát sinh nhiệm vụ trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển KTXH. Nội dung các kỳ họp được chuẩn bị chu đáo, thực hiện tốt công tác chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp. Các kiến nghị của cử tri được xem xét, giải quyết kịp thời, từng bước khắc phục được những mặt hạn chế trong hoạt động quản lý nhà nước của địa phương. Việc ban hành nghị quyết luôn sát với tình hình của địa phương; triển khai thực hiện tốt các cuộc giám sát theo luật định và những vấn đề cử tri quan tâm.

Hoạt động giám sát được thực hiện theo Luật giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 và Nghị quyết kỳ họp thường lệ cuối năm. HĐND xã thành lập đoàn giám sát, tổ chức mỗi năm 2 cuộc giám sát của Thường trực HĐND xã và 2 cuộc giám sát của các ban của HĐND xã. Căn cứ vào kết quả giám sát, HĐND xã yêu cầu UBND xã giải trình, có hướng khắc phục những tồn tại trong quá trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH của địa phương.

- Lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân xã bầu theo quy định tại Điều 88 và Điều 89 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Miễn nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân xã và chấp nhận việc đại biểu Hội đồng nhân dân xã xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu.

- Hoạt động tiếp xúc cử tri được thực hiện rước và sau kỳ họp HĐND xã, HĐND xã thực hiện tiếp nhận và giải quyết các đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân theo quy chế hoạt động đã đề ra.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Chất lượng đại biểu HĐND cấp xã chưa đồng đều, chưa nắm sát và phản ánh đầy đủ tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của cử tri với cơ quan có thẩm quyền, từ đó việc giải quyết những kiến nghị của cử tri có lúc còn chưa triệt để.

III. VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA UBND XÃ

1. Cơ cấu tổ chức của UBND xã

(Có biểu đính kèm)

Về cơ cấu, tổ chức hoạt động của UBND cấp xã được triển khai thực hiện bảo đảm đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương: Ủy ban nhân dân xã gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên phụ trách quân sự, Ủy viên phụ trách công an; Ủy ban nhân dân xã loại I có không quá hai Phó Chủ tịch; xã loại II có một Phó Chủ tịch (nhiệm kỳ 2021-2026 không quá hai Phó Chủ tịch theo Nghị định 69/2020/NĐ-CP, ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ). Tại kỳ họp thứ nhất nhiệm kỳ 2021-2026 của HĐND cấp xã, thị trấn đã bầu ra các chức danh: Chủ tịch UBND xã, Phó Chủ tịch UBND xã và 2 uỷ viên UBND xã. UBND cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn bảo đảm theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương: Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân xã quyết định các nội dung theo quy định của pháp luật; quyết định biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác, phòng, chống quan liêu, tham nhũng trong phạm vi được phân quyền; biện pháp bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân trên địa bàn xã; quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách xã; điều chỉnh dự toán ngân sách xã trong trường hợp cần thiết; phê chuẩn quyết toán ngân sách xã. Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án của xã trong phạm vi được phân quyền.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND, Chủ tịch UBND và công chức chuyên môn cấp xã

Tại Điều 35, 36 Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015 (sửa đổi 2019) quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch UBND xã – Người đứng đầu UBND xã. Công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên. Cụ thể:

Ủy ban nhân dân xã tiếp tục đổi mới và nâng cao năng lực quản lý, điều hành. Phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể, đề cao vai trò trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND năng động, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành, sâu sát cơ sở đã góp phần tích cực vào việc thực hiện đạt các chỉ tiêu, kế hoạch hàng năm của địa phương đề ra. Việc tổ chức các phiên họp tuân thủ quy chế làm việc của UBND xã: họp giao ban tháng 1 lần/ tháng, giao ban tuần: 01 lần/ 2 tuần và nhiều hội nghị chuyên đề khác. Chủ tịch UBND xã chỉ đạo điều

hành các công chức chuyên môn tham mưu ban hành các quyết định trong lĩnh vực chuyên môn phụ trách, đảm bảo đúng quy định, đúng đối tượng, theo hướng dẫn của cấp trên. Đối với các TTHC liên thông được thực hiện thống nhất theo hướng dẫn, công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc, hằng năm UBND xã phối hợp với thanh tra các cấp, tiến hành thanh tra lĩnh vực tài chính ngân sách và đất đai nhưng không phát hiện sai phạm trong công tác quản lý nhà nước. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện tốt, số lượng đơn thư tiếp nhận ít mỗi năm dao động từ 01-07 đơn đề nghị, việc tiếp nhận đơn đúng quy trình, có mở sổ theo dõi, công chức chuyên môn tham mưu giải quyết 100% đơn, không có đơn khiếu nại vượt cấp.

IV. CÁC QUY ĐỊNH VỀ THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC

1. Nguyên tắc, trình tự, thủ tục thành lập giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC

Về nguyên tắc, trình tự, thủ tục thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính: Các quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật về nguyên tắc, trình tự, thủ tục thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính phù hợp với thực tiễn, được tổ chức thực hiện nghiêm túc đúng quy định.

Thực hiện Đề án sáp nhập đơn vị hành chính xã, năm 2019, Xã Kim Phượng cũ và xã Kim Sơn cũ đã được tổ chức lấy ý kiến về việc sáp nhập xã, Ikeets quả nhân dân đồng thuận cao. Ngày 01/01/ 2020, xã Kim Sơn chính thức giải thể để sáp nhập vào xã Kim Phượng, thành lập nên xã Kim Phượng mới có quy mô dân số, diện tích mới.

Phần III

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỀ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

1. Về những quy định chung: Không

2. Về tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương, HĐND, UBND: Luật Tổ chức chính quyền địa phương không quy định thành lập tổ đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp xã nên khó khăn cho việc điều hành ở cơ sở. Vì vậy, Quốc hội cần xem xét, bổ sung quy định thành lập tổ đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp xã.

3. Về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính; tổ chức chính quyền địa phương trong những trường hợp thay đổi địa giới đơn vị hành chính và các trường hợp đặc biệt khác: Không

4. Về trụ sở, kinh phí hoạt động, bộ máy giúp việc của chính quyền địa phương: Không

5. Các vấn đề khác: Không

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỀ TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LUẬT

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành, ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện.

Đề nghị khi các Luật có hiệu lực thi hành, Chính phủ, các bộ, ngành sớm có các Nghị định, thông tư ... hướng dẫn thi hành Luật, đảm bảo kịp thời, nhất là các vấn đề bất cập nảy sinh cần được cụ thể hóa để triển khai thực hiện.

2. Về các điều kiện bảo đảm tổ chức thi hành pháp luật:

Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương phải bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật như kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm phù hợp. Ngân sách cắt giảm gây khó khăn trong việc bảo đảm thi hành Luật Tổ chức Chính quyền địa phương.

Đề nghị quan tâm hơn đến đội ngũ cán bộ công chức xã, có các chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp nhất là tiền lương để tạo điều kiện cho công chức xã yên tâm công tác.

Trên đây là báo cáo rà soát pháp luật và tổng kết thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương của Ủy ban nhân dân xã Kim Phụng./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Anh Tú